

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Thuận năm 2024

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2024 với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật do hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh ban hành, kịp thời phát hiện các văn bản có nội dung, hình thức không phù hợp quy định của văn bản cấp trên hoặc không còn phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương để kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc xử lý theo quy định, nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm các cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền trong quá trình triển khai công tác kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

- Công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật phải được tiến hành thường xuyên, kịp thời, khách quan, công khai minh bạch, đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Công tác kiểm tra văn bản

a) Tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

- Nội dung công việc: Thực hiện tự kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật do ủy ban nhân dân các cấp ban hành trong năm 2024.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã giúp ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện việc tự kiểm tra văn bản.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2024.

b) Kiểm tra văn bản theo thẩm quyền

- Nội dung công việc: Thực hiện kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật nhận được thuộc thẩm quyền kiểm tra theo quy định tại Điều 114 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp, phòng tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2024.

c) Kiểm tra văn bản theo địa bàn, chuyên đề, ngành, lĩnh vực

- Nội dung công việc: Tổ chức kiểm tra văn bản theo địa bàn, chuyên đề hoặc ngành, lĩnh vực theo quy định tại Điều 116 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành; phòng Tư pháp, các phòng, ban chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Khi phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật hoặc có yêu cầu, kiến nghị của cấp có thẩm quyền.

d) Kiểm tra văn bản có chứa quy phạm pháp luật ban hành không đúng hình thức, thẩm quyền

- Nội dung công việc: Kiểm tra các văn bản theo quy định tại khoản 2 Điều 126 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp; phòng tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành; các phòng, ban chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm 2024.

2. Công tác rà soát văn bản**a) Rà soát thường xuyên**

- Nội dung công việc: Rà soát thường xuyên các văn bản quy phạm pháp luật do hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các cấp ban hành ngay khi có căn cứ rà soát văn bản theo quy định.

- Đơn vị thực hiện: Thủ trưởng các sở, ban, ngành; thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân cấp huyện; chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2024.

b) Rà soát theo chuyên đề, lĩnh vực, địa bàn

- Nội dung công việc: Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các cấp theo chuyên đề, lĩnh vực, địa bàn.

- Đơn vị thực hiện: Thủ trưởng các sở, ban, ngành; thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân cấp huyện; chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu, kế hoạch của cấp có thẩm quyền.

c) Công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trong năm 2024

- Nội dung công việc: Rà soát, lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật của hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các cấp ban hành đã hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần để thực hiện công bố theo quy định tại Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã là đầu mối, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Tổng hợp hồ sơ trình chủ tịch ủy ban nhân dân cùng cấp **trước ngày 10/01/2025**.

3. Hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023

Triển khai thực hiện và báo cáo kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023 đúng tiến độ, nội dung theo quy định tại Điều 170 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, mục 5 Chương IX Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP của Chính phủ); hướng dẫn của Bộ Tư pháp và Kế hoạch số 468/KH-UBND ngày 21/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Thuận kỳ 2019 - 2023.

4. Công tác báo cáo

Thực hiện theo quy định Điều 135 và Điều 170 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ; Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành tư pháp và Quyết định số 740/QĐ-BTP ngày 17/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp công bố danh mục báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp.

III. KINH PHÍ VÀ ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM THỰC HIỆN

Chế độ, kinh phí cho việc thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo Thông tư số 09/2023/TT-

BTC ngày 08/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh: Chỉ đạo Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp, tạo điều kiện để các sở, ban, ngành tập hợp, rà soát đầy đủ các văn bản do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành thuộc đối tượng rà soát.

2. Sở Tư pháp

- Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành và ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung tại Kế hoạch này.

- Tổng hợp kết quả kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản từ các sở, ban, ngành và ủy ban nhân dân cấp huyện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp.

3. Sở Tài chính: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí đầy đủ kinh phí cho việc triển khai Kế hoạch này; đồng thời hướng dẫn ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc bố trí kinh phí cho việc kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản ở địa phương theo quy định pháp luật hiện hành.

4. Thủ trưởng các sở, ban, ngành

- Thực hiện kiểm tra văn bản theo ngành, lĩnh vực khi có yêu cầu; tổ chức rà soát văn bản do Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành, đơn vị ngay khi có căn cứ rà soát để kịp thời kiến nghị xử lý các nội dung không phù hợp quy định của cấp trên.

- Báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản theo khoản 4 phần II Kế hoạch này và Kế hoạch số 468/KH-UBND ngày 21/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ: Phối hợp và tạo điều kiện để các sở, ban, ngành tập hợp đầy đủ các văn bản do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành thuộc đối tượng kiểm tra, rà soát.

6. Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Xây dựng, ban hành kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân năm 2024 và gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Tư pháp*) **trước ngày 31/01/2024**;

- Chỉ đạo, hướng dẫn ủy ban nhân dân cấp xã triển khai việc kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương;

- Báo cáo kết quả thực hiện việc kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong năm 2024 của địa phương (tổng hợp cả kết quả kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa của cấp xã) theo khoản 4 phần II Kế hoạch này và Kế hoạch số 468/KH-UBND ngày 21/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Bố trí đủ kinh phí cho công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương theo quy định của pháp luật.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nội dung Kế hoạch này. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Công an tỉnh, BCHQS tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh, NHNN chi nhánh Bình Thuận;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Thông tin tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, HCTC, NCKSTTHC.Hữu

